

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Ngọc Dung

2. Ông Nguyễn Minh Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Việt N, sinh năm 1955 tại huyện Ng, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Đường Kéo, xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Thê (chết) và bà Huỳnh Thị Muội (chết); Vợ tên: Trần Thị Sen (chết); con: 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/4/2021 cho đến nay.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1929 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Đường Kéo, xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

- Người làm chứng: Bà Lâm Thị A, sinh năm 1948 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đường Kéo, xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

- Người bào chữa cho bị hại Nguyễn Thị Đ: Ông Trần Hoàng U là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Việt N đi qua nhà của Nguyễn Thanh Sang tại ấp Đường Kéo, xã Tân Ân Tây, huyện Ng, tỉnh Cà Mau thì gặp bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1929 đang ngồi nói chuyện với ông Chung Văn Những, bà Lâm Thị A và bà Lê Thị Phụng. Nam đứng trước cửa nhà của Sang và dùng lời lẽ thô tục chửi bà Đ về vấn đề tranh chấp đất giữa Nam với bà Lê Thị Hồng A (là con của bà Đ). Thấy vậy bà Đ dùng tay xô đẩy Nam, không cho Nam vào nhà Sang, yêu cầu Nam về nhà thì Nam dùng tay phải đá 01 cái vào đuôi chân mày trái của bà Đ gây thương tích và được mọi người can ngăn, điều trị vết thương.

Ngày 15/3/2021 bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Việt N và yêu cầu được giám định thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/TgT-21 ngày 19/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: 01 vết sẹo vùng thái dương trán trái (sau đuôi mày trái) có kích thước 03cm x 02cm, tỷ lệ 06%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Việt N trình bày: Vào khoảng 16 giờ, ngày 01/02/2021 bị cáo dùng tay phải đá 01 cái vào vùng thái dương trán trái bà Nguyễn Thị Đ gây thương tỷ lệ là 06%. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại các lời khai tại Tòa án, bà Nguyễn Thị Đ (Bị hại) trình bày: Vào khoảng 16 giờ, ngày 01/02/2021 trong lúc bà Đ đang ngồi nói chuyện tại nhà thì bị cáo Nam qua nhà dùng những lời lẽ thô tục chửi bà Đ về vấn đề tranh chấp đất giữa Nam với bà Lê Thị Hồng A (là con của bà Đ). Bà Đ dùng tay xô đẩy Nam, không cho Nam vào nhà Sang, yêu cầu Nam về nhà thì Nam dùng tay đá 01 cái vào chân mày trái của bà Đ gây thương tích. Nay bà Đ yêu cầu xử lý đối với bị cáo Nam theo quy định của pháp luật, bà Đ không yêu cầu bị cáo Nam phải bồi thường tiền.

- Người bào chữa cho bị hại Nguyễn Thị Đ: Ông Trần Hoàng U là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau trình bày: Bị cáo Nguyễn Việt N đã có hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Đ, theo giám định thương tích tỷ lệ là 6%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt N là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo Nguyễn Việt N hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn để cho bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS, ngày 11 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Nguyễn Việt N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng cho rằng: Bị cáo thực hiện hành vi cố ý gây thương tích làm tổn hại sức khỏe của người bị hại theo kết luận giám định là 06%, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ích nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt N phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Xét bị cáo đã có hành vi cố ý gây thương tích cho người bị hại, cụ thể bị cáo đã có hành vi dùng tay đấm vùng trán bà Đ gây thương tích tỷ lệ thương tật 06%. Do mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã có hành vi gây ra thương tích tổn hại sức khỏe cho người bị hại. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo biết rõ hành vi gây thương tích của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã gây ra thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm để răn đe cho bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi lượng hình phạt đối với bị cáo như: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ích nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về việc làm sai trái của bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử có áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử tại phiên tòa, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bị cáo Nguyễn Việt N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt N 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Việt N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- Công an huyện Ng;
- CC-THADS huyện Ng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS-VP.

Huỳnh Minh Tính